

Số: 1488/QĐ-SYT

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh dự toán kinh phí không tự chủ - Kinh phí sửa chữa
cơ sở vật chất năm 2025 (đợt 6)**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán kinh phí không tự chủ - Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất năm 2025 (đợt 6) cho các đơn vị trực thuộc như sau:

Dự toán điều chỉnh 9.869,436 triệu đồng kinh phí từ nội dung sửa chữa cơ sở vật chất Trạm y tế về nội dung sửa chữa cơ sở vật chất tại Trung tâm y tế Hải Hà, Bệnh viện Đa khoa Hạ Long (*Chi tiết theo phụ biểu đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước được giao, các đơn vị lập 04 phiếu phân bổ dự toán kèm theo thuyết minh dự toán gửi về Sở Y tế để thực hiện nhập Tabmis và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục tiêu, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tiến độ giải ngân theo quy định.

Điều 3. Các Ông (bà): Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng ban chức năng của Sở Y tế và Thủ trưởng đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Công TTĐT SYT (C/khai)
- Sở Tài chính;
- KBNN giao dịch;
- Lưu: VT, KHTC3.




GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Diện

Phụ biểu

**ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ DỰ TOÁN KHÔNG TỰ CHỦ NĂM 2025
- KINH PHÍ SỬA CHỮA CƠ SỞ VẬT CHẤT (ĐỢT 6)**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Số đã giao	Số điều chỉnh tăng	Số điều chỉnh giảm	Số sau điều chỉnh	Ghi chú	
						Số QĐ giao dự toán	Khác
	Tổng số	11.378,000	9.869,436	9.869,436	11.378,000		
I	Kinh phí điều chỉnh giảm	11.378,000	0	9.689,436	1.508,564		
1	Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long (Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất Trạm Y tế)	2.892,000	0	2.892,000	0	Quyết định số 2369/QĐ-SYT ngày 23/12/2024; Quyết định số 1406/QĐ-SYT ngày 03/7/2025; Quyết định số 1424/QĐ-SYT ngày 10/7/2025; Quyết định số 1441/QĐ-SYT ngày 14/7/2025; Quyết định số 1447/QĐ-SYT ngày 16/7/2025	
2	Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí (Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất Trạm Y tế)	8.486,000	0	6.977,436	1.508,564	Quyết định số 2369/QĐ-SYT ngày 23/12/2024	
II	Kinh phí điều chỉnh tăng	0	9.869,436	0	9.869,436		
1	Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	0	9.637,500	0	9.637,500		
-	Sửa chữa sân, tường rào, bó vỉa, bồn cây (sân phía sau); nhà Truyền nhiễm; nhà Khoa Dược; nhà Khoa Kiểm soát dịch bệnh; nhà Khoa Nội; sửa chữa hành lang, lan can	0	9.637,500	0	9.637,500		

2	Bệnh viện Đa khoa Hạ Long	0	231,936	0	231,936		
	Sửa chữa Nhà A, Nhà C, Nhà D (khắc phục hậu quả bão YAGI)	0	231,936	0	231,936		

Đơn vị: Sở Y tế Quảng Ninh
Chương: 423

PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1488/QĐ-SYT ngày 28/7/2025 của Sở Y tế Quảng Ninh)

Dùng cho các Sở, cơ quan thuộc cấp tỉnh (Phòng, cơ quan thuộc cấp huyện) báo cáo Sở Tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số	Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	Bệnh viện Đa khoa Hạ Long	Trung tâm Y tế huyện Hải Hà
I	2	3	4	5	6	7
I	Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	0	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	0	- 2.892,000	- 6.977,436	231,936	9.637,500
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	- 2.892,000	- 6.977,436	231,936	9.637,500
1.1	Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất	0	- 2.892,000	- 6.977,436	231,936	9.637,500

Mẫu biểu số 48

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025*(Kèm theo Quyết định số 1488/QĐ-SYT ngày 28/7/2025 của Sở Y tế Quảng Ninh)***ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ HẠ LONG****Mã số QHNS: 1119291****Mã KBNN nơi giao dịch: 2811***Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Tổng số
I	Thu sự nghiệp	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	- 2.892,000
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	- 2.892,000
1.1	Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất trạm y tế	- 2.892,000

Mẫu biểu số 48

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025*(Kèm theo Quyết định số 1488/QĐ-SYT ngày 28/7/2025 của Sở Y tế Quảng Ninh)***ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ****Mã số QHNS: 1119282****Mã KBNN nơi giao dịch: 2812***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Tổng số
I	Thu sự nghiệp	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	- 6.977,436
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	- 6.977,436
1.1	Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất trạm y tế	- 6.977,436

Mẫu biểu số 48

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025*(Kèm theo Quyết định số 1488/QĐ-SYT ngày 28/7/2025 của Sở Y tế Quảng Ninh)***ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HẢI HÀ****Mã số QHNS: 1123948****Mã KBNN nơi giao dịch: 2818***Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Tổng số
I	Thu sự nghiệp	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	9.637,500
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	9.637,500
1.1	Sửa chữa sân, tường rào, bó vỉa, bồn cây (sân phía sau); nhà Truyền nhiễm; nhà Khoa Dược; nhà Khoa Kiểm soát dịch bệnh; nhà Khoa Nội; sửa chữa hành lang, lan can	9.637,500

Mẫu biểu số 48

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025*(Kèm theo Quyết định số 1488/QĐ-SYT ngày 28/7/2025 của Sở Y tế Quảng Ninh)***ĐƠN VỊ: BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG****Mã số QHNS: 1123942****Mã KBNN nơi giao dịch: 2811***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Tổng số
I	Thu sự nghiệp	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	231,936
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	231,936
1.1	Sửa chữa Nhà A, Nhà C, Nhà D (Khắc phục hậu quả bão YAGI)	231,936